Thứ Ba, Ngày 12 Tháng 9 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"VN-Index xóa sạch mức giảm của ngày thứ Hai"

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thanh khoản giảm mạnh, hai chỉ số chính tăng điểm cho thấy tâm lý tích cực của nhà đầu tư.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 21.81 điểm, tương ứng với 1.78%, đạt 1,245.44 điểm; HNX-Index tăng 4.99 điểm (1.98%), đạt 256.32 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 22.9 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 967 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 140.5 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở SSI và PDR.

▶ VCB (+1.58%), VIC (+2.03%) và HPG (+2.68%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, HVN (-2.25%), VSH (-2.95%) và HPX (-6.91%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Chứng khoán và Khai kháng là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: SSI và KSV.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Sau phiên giảm điểm ngày thứ Hai, thị trường đã tăng điểm mạnh mẽ trở lại sau khi chạm đường MA10, thể hiện xu hướng tăng ngắn hạn tiếp tục được duy trì. Các chỉ số kỹ thuật như RSI và MACD tiếp tục cho tín hiệu tích cực. Điều này thể hiện rủi ro của thị trường đã giảm bớt.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,245	1.8	1.1	-0.3	16.8	1.9	4,895,755
VN30 Index	1,256	2.0	1.2	-1.5	13.6	1.8	3,494,488
VN Midcap	1,811	2.4	8.5	8.1	16.1	1.6	875,188
VN Smallcap	1,475	1.8	3.3	-3.3	24.5	1.1	255,112
HNX Index	256	2.0	4.5	-9.5	27.6	1.4	305,449
UpCom	94	0.6	1.1	4.5	13.4	1.8	1,109,496

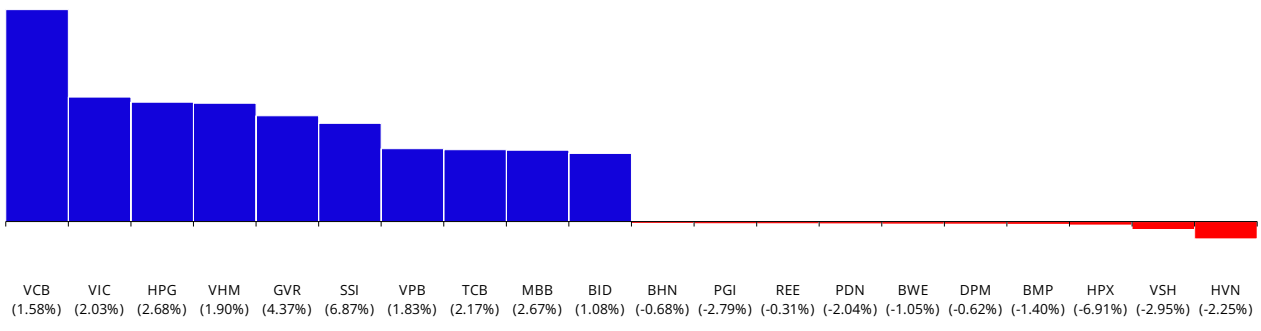
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	2.3	6.6	35.3	0.8	22.0	3.3	113,503
Bảo hiểm	0.3	-1.0	2.1	-16.6	18.5	1.6	46,448
Bất động sản	2.1	-8.1	17.3	-21.2	16.3	1.7	877,031
CNTT	1.5	18.2	46.4	29.9	23.7	4.5	141,065
Dầu khí	0.7	-0.5	42.7	4.2	45.2	2.7	65,527
Dịch vụ tài chính	6.1	22.8	106.1	40.2	32.9	2.0	193,441
Tiện ích	0.8	-0.5	8.7	-7.0	12.3	2.2	329,628
Du lịch và Giải trí	1.1	-0.1	-6.4	-13.1	n.a	9.2	95,293
Hàng & DV CN	1.0	5.2	24.5	6.4	13.5	1.8	142,165
Hàng CN & Gia dụng	0.7	4.3	5.4	-3.5	11.6	1.9	54,626
Hóa chất	2.4	8.2	43.4	-11.3	8.7	1.7	187,675
Ngân hàng	1.6	0.9	27.5	17.9	9.4	1.8	1,859,814
Ô tô và phụ tùng	2.5	2.2	31.7	7.0	14.3	1.2	23,599
Tài nguyên Cơ bản	2.3	3.6	56.7	12.7	29.0	1.6	219,406
Th.phẩm & Đồ uống	1.1	3.2	1.7	-12.6	22.5	3.3	505,764
Truyền thông	-0.1	-10.0	27.2	-33.1	15.3	0.8	1,121
Xây dựng và Vật liệu	2.4	5.7	55.0	0.1	25.5	1.4	121,433
Y tế	1.5	3.1	26.4	17.2	15.7	2.3	38,511

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	105	0.2	0.0	1.9	1.1	1.2	-3.3
USD/JPY	147	0.1	-0.7	0.8	5.1	11.9	2.7
USD/CNY	7	0.0	-0.2	0.5	2.0	5.7	5.3
KRW/USD	1,328	-0.3	-0.2	-0.2	3.1	4.9	-3.8
EUR/USD	1	0.3	0.1	1.8	0.4	-0.1	-5.5
USD/VND	24,103	0.1	0.1	1.2	2.6	2.0	2.5
Dầu Thô	88	0.4	1.1	5.3	30.6	9.2	-0.2
Xăng	237	-12.8	-8.1	-20.0	-4.5	-3.6	-3.0
Khí đốt	3	0.5	1.5	-5.4	15.7	-41.4	-68.2
Than	158	1.1	0.9	9.7	16.4	-60.9	-63.7
Vàng	1,920	-0.1	-0.3	0.7	-1.9	5.3	11.3
Thép cuộn	3,938	0.4	-1.1	-0.5	2.6	-5.0	-1.6

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phương Thảo
☎ (84-28) 6299 - 8004
✉ thao.np@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Lê Đức Tiến
☎ (84-28) 6299 - 8011
✉ tien.ld@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1)ITA – Bất động sản: CTCP Đại học Tân Tạo vừa đăng ký mua vào 1 triệu cổ phiếu ITA của CTCP Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo nhằm mục đích tăng tỷ lệ sở hữu.

2)BAB – Ngân hàng: Bac A Bank chào bán sản phẩm trái phiếu phát hành ra công chúng 2022 đợt 3 từ ngày 25/09/2023 đến ngày 16/10/2023, tổng giá trị chào bán hơn 3,000 tỉ đồng.

3)NAB – Ngân hàng: Nam A Bank đã hoàn thành triển khai cấu phần rủi ro tín dụng theo phương pháp xếp hạng tín dụng nội bộ Basel II F-IRB dưới sự đồng hành và tư vấn của Công ty tư vấn quốc tế hàng đầu KPMG.

4)HTG – Hàng cá nhân & Gia dụng: Báo cáo tình hình kinh doanh tại CTCP Dệt may Hòa Thọ ghi nhận 8 tháng đầu năm 2023 doanh thu hợp nhất tại doanh nghiệp này đạt 3,231 tỷ đồng bằng 88% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 72% kế hoạch năm 2023.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Công ty Cổ phần Viglacera – VGC

VGC – Xây dựng và Vật liệu: Viglacera khánh thành dây chuyền sản xuất đá nung kết, đây là dự án có diện tích 27.8 ha, tổng vốn đầu tư 1,206 tỷ đồng, tổng công suất của dây chuyền trên 2 triệu m2/năm. Với năng lực sản xuất hiện tại, Viglacera cung cấp ra thị trường các sản phẩm tấm đá nung kết có độ dày từ 6-20mm, đáp ứng được mọi công trình.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	9/11/2023	9/12/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Dịch vụ tài chính	18.7	4,512	4,265	3,592	
2	Du lịch và Giải trí	-0.3	182	147	147	
3	Công nghệ Thông tin	-10.6	521	302	338	
4	Xây dựng và Vật liệu	-14.2	2,052	1,532	1,786	
5	Bảo hiểm	-16.3	59	38	46	
6	Bất động sản	-16.5	7,688	5,513	6,602	
7	Ô tô và phụ tùng	-20.1	311	200	251	
8	Truyền thông	-20.9	2	1	1	
9	Y tế	-20.9	22	22	28	
10	Bán lẻ	-21.6	819	501	640	
11	Ngân hàng	-22.7	4,950	2,821	3,652	
12	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-23.9	1,724	1,051	1,381	
13	Hóa chất	-24.1	1,461	840	1,108	
14	Thực phẩm và đồ uống	-27.1	1,963	1,104	1,514	
15	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-29.7	269	178	254	
16	Tài nguyên Cơ bản	-29.7	2,535	1,498	2,129	
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	-31.8	239	144	211	

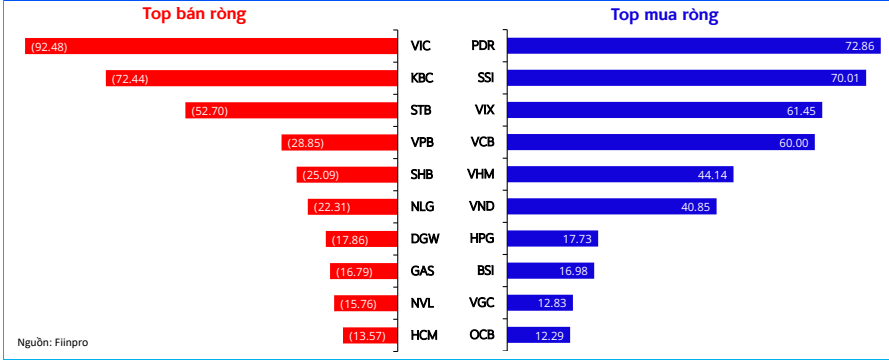
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	35,800	6.9	7.3	102.3	81	1,295.3	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	25,000	6.8	6.4	85.2	44	852.5	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	26,300	6.5	5.6	93.4	76	469.9	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	20,600	6.7	4.8	264.5	17	759.3	
LCG	LICOGI 16	Xây dựng và Vật liệu	14,400	5.1	6.7	93.0	91	217.4	
VCI	Chứng khoán Bản Việt	Dịch vụ tài chính	50,500	6.3	8.6	117.2	48	312.7	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	28,950	4.1	0.0	102.4	14	678.0	
HCM	Chứng khoán TP.HCM	Dịch vụ tài chính	35,850	5.6	7.0	79.3	22	372.3	
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	20,950	2.2	-2.1	49.6	5	1,161.1	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	16,200	3.8	3.8	84.0	45	156.5	
AGR	Agriseco	Dịch vụ tài chính	19,150	7.0	10.4	155.3	89	68.6	
BSI	Chứng khoán BIDV	Dịch vụ tài chính	41,300	7.0	13.5	156.3	45	101.9	
DPM	Đạm Phú Mỹ	Hóa chất	40,200	-0.6	7.6	-6.4	15	237.5	
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	168,900	0.8	6.4	1.2	44	81.7	
HDB	HDBank	Ngân hàng	17,400	1.8	1.8	25.5	27	115.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	35,800.0	6.9	7.3	102.3	6.4	35.80	
AGR	Agriseco	Dịch vụ tài chính	19,150.0	7.0	10.4	155.3	8.5	19.15	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	26,300.0	6.5	5.6	93.4	4.0	26.30	
LCG	LICOGI 16	Xây dựng và Vật liệu	14,400.0	5.1	6.7	93.0	5.4	14.40	
FCM	Khoáng sản FECON	Xây dựng và Vật liệu	6,300.0	1.8	5.0	75.5	5.2	6.30	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	13,050.0	-2.2	-3.3	-6.1	-1.8	13.05	
PTC	Xây lắp Bưu Điện PTIC	Xây dựng và Vật liệu	6,700.0	0.0	-5.4	26.9	-4.0	6.70	
VRC	Bất động sản và Đầu tư VRC	Bất động sản	10,450.0	0.0	-4.1	25.9	-3.2	10.45	
BIC	Bảo hiểm BIDV	Bảo hiểm	28,200.0	0.7	-0.7	5.4	-1.5	28.20	
KPF	Đầu tư Tài chính Hoàng Minh	Xây dựng và Vật liệu	6,650.0	-5.0	-7.8	-45.0	-7.3	6.65	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
9/12/2023	1,741.4	1,600.9	140.5
9/11/2023	1,344.2	2,344.1	-999.9
9/8/2023	1,770.1	1,690.0	80.1
9/7/2023	1,242.5	2,129.3	-886.8
9/6/2023	1,441.1	1,552.4	-111.2
9/5/2023	1,556.4	1,943.8	-387.4
8/31/2023	2,276.9	1,821.7	455.2
8/30/2023	1,404.7	878.8	525.9
8/29/2023	1,432.0	1,630.7	-198.7
8/28/2023	1,477.0	1,344.5	132.5
8/25/2023	1,089.1	1,933.3	-844.1
8/24/2023	1,361.1	1,126.8	234.3
8/23/2023	1,783.4	2,338.6	-555.1
8/22/2023	1,536.1	2,261.1	-725.1
8/21/2023	2,664.6	2,570.8	93.9
8/18/2023	2,554.7	2,126.0	428.7

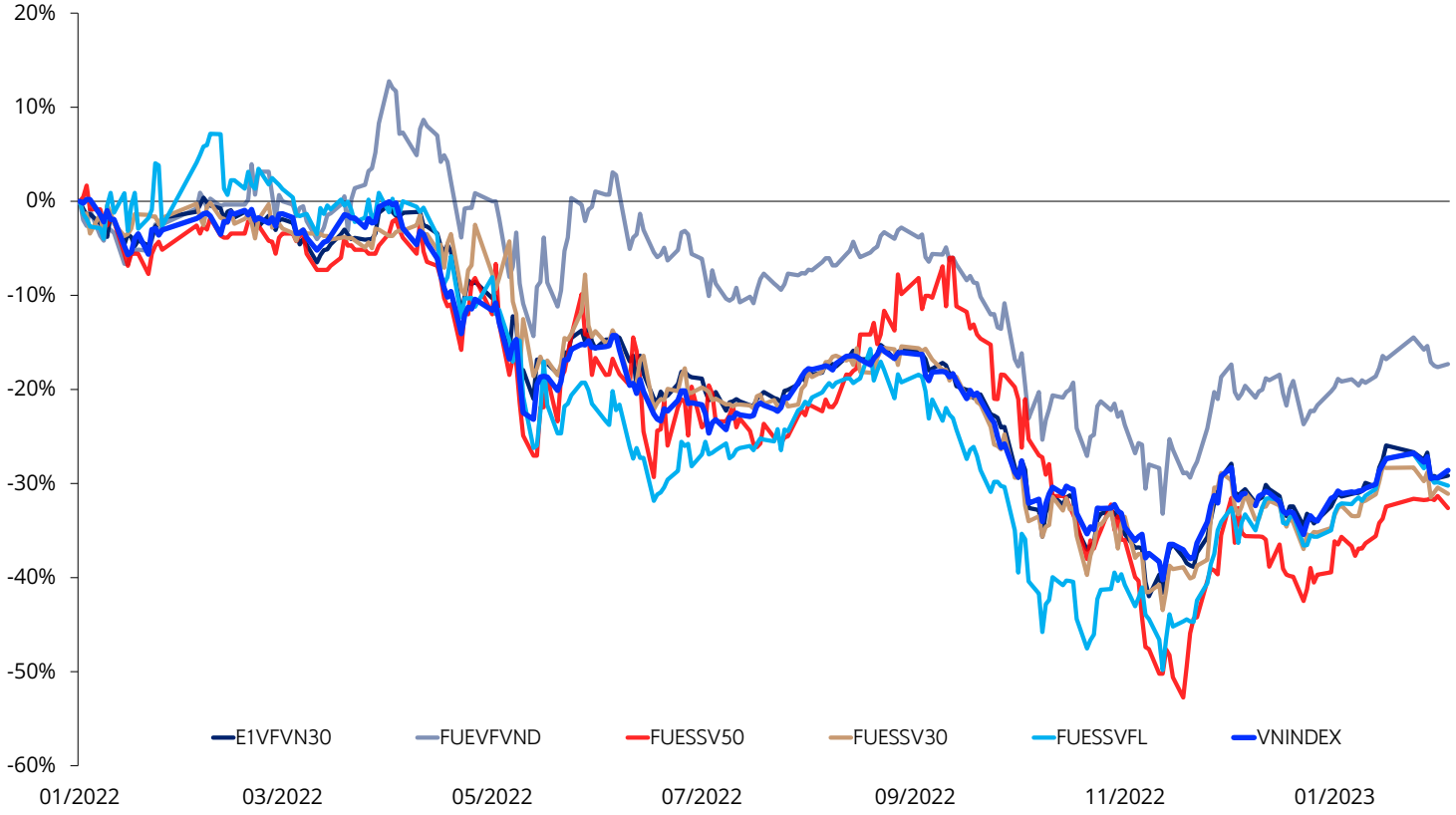
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	21,790	3.3%	2.7%	25.7%	647,100	13.8	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,690	-1.7%	-1.6%	33.0%	14,200	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	19,930	2.0%	5.1%	38.9%	106,900	2.1	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	27,700	2.2%	6.5%	23.7%	711,900	19.5	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	16,610	0.0%	3.5%	28.3%	111,600	1.8	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,450	3.0%	1.7%	23.8%	23,000	0.4	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,650	0.8%	-0.1%	22.9%	138,000	2.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	9,030	0.0%	2.4%	25.1%	500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,250	0.5%	2.0%	24.1%	77,900	0.6	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,180	0.8%	8.9%	38.0%	4,400	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,290	1.1%	4.0%	34.1%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,540	1.0%	5.6%	n.a	52,300	0.6	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,420	3.1%	-14.3%	n.a	5,500	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	339.8	-34.4	-43.5	0.4	26.1	1.0	1.83	1.8	12.1	60.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.7	0.1	0.1	-13.8	47.3	1.0	1.60	1.7	12.8	47.8
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	183.3	-6.1	-9.5	16.5	36.0	0.8	1.29	1.4	9.3	83.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	862.1	-49.5	-35.6	2.7	30.6	0.9	1.90	1.9	10.9	86.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	1.2	27.9	0.9	1.70	1.7	13.0	43.4
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.4	0.1	0.4	-2.3	33.7	0.9	1.76	1.8	12.1	60.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.2	-0.4	-2.7	25.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-1.8	24.2	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	25.2	0.0	10.2	-1.1	34.2	0.9	1.76	1.8	12.1	61.0
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	4.8	0.0	0.4	n.a	33.8	1.2	1.54	1.6	15.4	43.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.1	0.5	8.7	n.a	22.2	1.0	1.48	1.4	9.1	67.4
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	1.3	5.6	n.a	n.a	1.1	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.9	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.